

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NẬM NHÙN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HSST

Ngày: 22/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: **Lý Đức Hiệp**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Hồng Thanh**

2. Bà: **Lò Thị Chương**

- Thư ký phiên tòa: Ông: **Đổng Văn Dũng** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà: **Hoàng Thị Ngọc Hà** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử công khai tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2019/HSST, ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST- HS ngày 11/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Văn H**

Tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1992, tại huyện N N, tỉnh L C.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản P M, xã M M, huyện N N, tỉnh L C.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Thái;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Hồ Văn D (Sinh năm 1965) và con bà: Lò Thị Ph (Sinh năm 1965).

Hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Pá Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm nhùn, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Vợ, con: Vợ Hù Thị T sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2018. Hiện vợ, con bị cáo đang sinh sống tại bản Pá Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm nhùn, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/8/2019 cho đến nay. Hiện bị cáo đang cư trú tại bản Pá Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại: Ông: Nguyễn Trường Gi - Sinh năm: 1977

Trú tại: Thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

3. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông: Nguyễn Văn Th - Sinh năm: 1991

Trú tại: Bản Nậm Hải, xã Mường Mô, huyện Nậm nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

+ Bà: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1992

Trú tại: Bản Nậm Hải, xã Mường Mô, huyện Nậm nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

+ Ông: Hồ Văn D - Sinh năm 1965

Trú tại: Bản Pá Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7 năm 2019, anh Nguyễn Trường Gi sinh năm 1977, trú tại thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu để tàu thủy (thuyền sắt cỡ lớn) tại bến đò Trung tâm xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn để bảo dưỡng thì bị mất “Cụm bánh răng điều hướng tàu thủy”. Tối ngày 04/08/2019 anh Giang đến điểm thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Văn Th sinh năm 1991, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Đồng Văn, Yên Lạc, Vĩnh Phúc (tạm trú tại bản Nậm Hải, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu) thì phát hiện “cụm bánh răng điều hướng tàu thủy” bị mất trước đó có đặc điểm thuộc cỡ to, trên trục bánh răng điều hướng có hàn thêm một miếng sắt để gắn vào sản tàu, anh Gi hỏi anh Th là ai bán cho anh Th, thì anh Th cho biết là mua của anh H (người bản Mường Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn) nên anh Gi báo cơ quan điều tra.

Ngày 05/08/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã triệu tập Hồ Văn H sinh năm 1992, trú tại bản Pá Mô, xã Mường Mô, huyện Nậm nhùn, tỉnh Lai Châu đến làm việc. Tại cơ quan điều tra Hồ Văn H khai nhận: Khoảng đầu tháng 7 năm 2019, vào khoảng 12 giờ H một mình đi xe máy đến bến đò Trung tâm xã Mường Mô với mục đích đi chơi thì nhìn thấy chiếc thuyền sắt cỡ lớn (Tàu thủy) để trên bờ khu bến đò, chiếc tàu đang trong giai đoạn sửa chữa, bảo dưỡng. H quan sát quanh chiếc tàu thì phát hiện cụm bánh răng điều hướng của tàu để cạnh đuôi chiếc tàu, lúc đó tàu không có người trông coi, cụm bánh răng điều hướng không được gắn thiết bị bảo vệ, nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp mang đi bán lấy tiền tiêu sài. Sau đó H chèo lên tàu, một mình lặn cụm bánh răng điều hướng xuống đất rồi chằng lên xe máy đem bán cho anh Nguyễn Văn Th thu mua sắt vụn tại bản Nậm Hải, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn được 360.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi nghìn đồng*). Khi bán cụm bánh răng điều hướng tàu thì chị Nguyễn Thị H (vợ anh Th) là người trực tiếp cân và trả tiền cho H, ngoài ra không ai chứng kiến. Số tiền 360.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) H đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 15/KL - HĐĐGTS ngày 14/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nậm Nhùn, xác định: 01 (một) cụm bánh răng điều hướng tàu thủy có chiều cao 28 cm, đường kính 34 cm, đầu trên có một bánh răng, bên cạnh có một trục xoáy có giá trị là 3.850.000 (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS, ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Hồ Văn H về tội: “ *Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 173 BLHS.

Về phía bị cáo tại phiên tòa hôm nay khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về phía người bị hại có lời khai tại cơ quan điều tra việc bị cáo trộm cắp tài sản là một cụm bánh răng điều hướng tàu thủy là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Về tài sản bị hại đã nhận lại và có đơn xin xét xử vắng mặt và không đề nghị yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Về phía những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Th, chị H có lời khai tại cơ quan điều tra việc mua bán tài sản là cụm bánh răng điều hướng tàu với giá tiền 360.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) với bị cáo H nay anh Th, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt và không đề nghị yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Đối với anh Hồ Văn D cho bị cáo mượn chiếc xe máy xét không có thiệt hại gì nên anh D không yêu bị cáo phải bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hồ Văn H theo nội dung bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 15/KL - HĐĐGTS ngày 14/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nậm Nhùn và biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo tội phạm. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị kiểm sát viên đại diện VKS khẳng định bị cáo Hồ Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 điều 173 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Hồ Văn H : Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế khó khăn. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại 1.000.000 (một triệu) đồng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Hồ Văn H: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Hồ Văn H vị đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, theo quy định tại điều 65 BLHS.

Đề xuất hướng xử lý bồi thường trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận việc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 cụm bánh răng điều hướng tàu thủy. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên HĐXX thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Văn H căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ bản kết luận định giá tài sản số:15/KL - HĐĐGTS ngày 14/8/2019 của hội đồng định giá huyện Nậm Nhùn và biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo tội phạm. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã

cho thấy: Khoảng đầu tháng 7 năm 2019, tại bến đò Trung tâm xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, Hò Văn H đã lợi dụng sơ hở và đột nhập lên tàu của anh Nguyễn Trường Gi, trú tại thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu lấy trộm 01 cụm bánh răng điều hướng tàu thủy trị giá 3.850.000 (*Ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*) đem đến điểm thu mua sắt vụn của anh Nguyễn Văn Th bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Hò Văn H đã phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 173 BLHS. Điều luật quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm*”

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên Vì vậy khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nên cần áp dụng điều 65 BLHS phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng là đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện gia đình bị cáo khó khăn khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 điều 173 BLHS.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã thu giữ được vật chứng là 01 (một) cụm bánh răng điều hướng tàu thủy có chiều cao 28 cm, đường kính 34 cm, đầu trên có một bánh răng, bên cạnh có một trục xoáy sau khi điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn trường Gi sinh năm 1977 trú tại Thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Do đó HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

Đối với chiếc xe máy Hò Văn H sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp là xe máy của ông Hò Văn D. Tuy nhiên, Hò Văn D không biết việc H sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xử lý. Do đó HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Nguyễn Trường Gi có đơn không yêu cầu bị cáo Hồ Văn H bồi thường. Vậy trả lại bị cáo Hồ Văn H số tiền 1.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Th, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu bị cáo Hồ Văn H bồi thường số tiền 360.000 đồng (*Ba trăm sáu mươi nghìn đồng*) cho gia đình anh chị. Vậy HĐXX không đề cập xử lý.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hồ Văn D không yêu cầu bị cáo bồi thường. Vậy HĐXX không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong vụ án này: - Đối với anh Nguyễn Văn Th và chị Nguyễn Thị H là người đã mua cụm bánh răng điều hướng tàu thủy do anh Hồ Văn H trộm cắp mà có. Tuy nhiên, anh Th, chị H không biết tài sản do anh H trộm cắp mà có. Vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh Th, chị H về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

- Đối với Hồ Văn D chủ sở hữu chiếc xe máy mà Hồ Văn H sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, Hồ Văn D không biết việc H sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản nên không có căn cứ để xử lý.

Nên HĐXX không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Hồ Văn H** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

2. □p dụng: Điểm c khoản 1 Điều 173 BLHS ; Điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự: “*Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục*”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan

thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp”.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện gia đình bị cáo khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 điều 173 BLHS.

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Trường Gi không yêu cầu bị cáo Hồ Văn H bồi thường. Vậy trả lại bị cáo Hồ Văn H số tiền 1.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Th, chị Nguyễn Thị H, anh Hồ Văn D không yêu cầu bị cáo Hồ Văn H bồi thường. Vậy HĐXX không đề cập xử lý.

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hồ Văn D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Th, chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhân:

- Tòa án tỉnh
- VKSND tỉnh; huyện
- CA Nậm Nhùn
- Bị cáo
- Ng- ời bị hại
- THA
- Người CQLNVLQ
- L- u

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp